

Số: 60/2022/QĐST- DS

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15-11-2022 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 426/2022/TLST – DS ngày 28 tháng 10 năm 2022, về việc “Tranh chấp về quyền tài sản và tranh chấp về nghĩa vụ cấp dưỡng”.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15-11-2022 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị X, sinh năm 1962.

Địa chỉ nhà số S, đường B, Phường M, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1.2. Bị đơn: Ông Trương Công K, sinh năm 1992.

Địa chỉ S, đường B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Công B, sinh năm 1948.

Địa chỉ nhà số S, đường B, Phường M, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị X, bị đơn ông Trương Công K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Công B thống nhất thỏa thuận.

[2.1]. Nguồn gốc diện tích 165,34m² đất, thuộc thửa 74, tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại số S, đường B, Phường M, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cụ thể như

sau: Trên một phần thửa đất có căn nhà móng đá, cột gỗ, vách gỗ, mái tôn, nền xi măng, diện tích là 23,90m², đã được Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 777472654200151 do UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13-11-2009, đứng tên bà Lê Thị X và ông Trương Công B. Ngày 24-5-2016, bà X, ông B đã lập Hợp đồng tặng cho toàn bộ nhà, đất trên cho con trai ruột là ông Trương Công K.

[2.2]. Ông Trương Công K đồng ý để bà Lê Thị X được quyền cho thuê, thu tiền thuê nhà để có tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày hoặc sinh sống tại căn nhà có diện tích 23,90m² nằm trên một phần thửa đất số 74, tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại số S, đường B, Phường M, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 777472654200151 do UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13-11-2009 cho đến khi bà Lê Thị X chết.

[2.3]. Ông Trương Công K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi bà Lê Thị X số tiền 1.000.000 đồng/tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi pháp sinh chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng

Trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

[2.4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Công K phải nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thế Dũng